

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 316/2019/HSST

Ngày: 31/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Quang;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Lan và bà Hồ Thị Việt Hòa.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 332/2019/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 324/2019/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Quốc H (tên gọi khác: Nguyễn Hồng H), sinh năm 1974; giới tính: Nữ; nơi ĐKKTT và cư trú: Thôn Nghi Khúc, xã An Bình, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Quốc Lành, sinh năm 1954 và con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1954; có chồng là Đỗ Văn Tr, sinh năm 1966 và có 4 con (con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 117/2015/HSST ngày 18/5/2015 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/7/2018.

Nhân thân: Bản án số 27/HSST ngày 10/12/2011 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản.

Bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 14/10/2019, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Trần Thị T, sinh năm 1992;

Trú tại: Khu chung cư Ngoại giao đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 14/10/2019 Nguyễn Thị Quốc H trên đường về đến cửa hàng bán quần áo ở số 23 phố Nhỏ, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội của chị Trần Thị T. H thấy cửa hàng giảm giá nên vào xem và thấy 01 túi xách màu sữa bên trong có 4.700.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 7 để trên bàn quầy thu ngân nên dùng tay phải cầm túi xách ra ngoài, khi đến cửa thì anh Hoàng Văn Trường phát hiện. H sợ hãi nên bỏ túi xách lại, cùng lúc đó chị T đi đến nói chị trộm cắp gì của tôi à, nhưng H không nhận nên chị T kiểm tra camera của cửa hàng và cho H xem thì H thừa nhận lấy túi xách của chị T, chị T trình báo Công an phường Tây Tựu và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 túi xách màu sữa, bên trong có: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus và 4.700.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX BKS: 16P2-8129; 01 điện thoại di động Masstel và 51.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá số 172/KLĐGTS ngày 20/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus 128Gb màu hồng có giá trị là 5.000.000 đồng; 01 túi xách giả da màu sữa, kích thước (20x15)cm đã qua sử dụng có giá trị là 180.000 đồng.

Quá trình điều tra, H khai nhận hành vi như trên. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả chị T 01 túi xách màu sữa, bên trong có: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus và 4.700.000 đồng. Chị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX BKS: 16P2-8129 mang tên Vũ Đình Phong, anh Phong đã bán cho H; kết quả điều tra, xác minh không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 310/CT-VKSBTTL ngày 30 tháng 11 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thị Quốc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố của bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 14 đến 18 tháng tù, không phạt bổ sung bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX BKS: 16P2-8129; 01 túi xách màu ghi, điện thoại di động và 51.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trên cơ sở kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Nguyễn Thị Quốc H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng được thu giữ, kết luận định giá cùng các tài liệu, chứng cứ khác.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 14/10/2019 tại cửa hàng bán quần áo ở số 23 phố Nhôn, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị Quốc H lợi dụng cửa hàng không có người trông giữ, bị cáo đã chiếm đoạt 01 túi xách giả da màu sữa giá trị 180.000 đồng, bên trong có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus 128Gb màu hồng có giá trị 5.000.000 đồng và số tiền 4.700.000 đồng của chị Trần Thị T thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 9.880.000 đồng của bị cáo như trên đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu đã 2 lần bị xử về tội cùng loại, trong đó bản án năm 2015 chưa được xóa án tích lại cố ý trộm cắp tài sản, nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về

hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, chưa được hưởng lợi từ việc phạm tội nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị T đã được nhận tại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX biển kiểm soát 16P2-8129 màu đỏ đen; số máy: 5P11194425, số khung: RLCN5P 110AY194424 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu sơn xanh, đen, số imei: 052068098543284 lắp số sim 0865729674 đã qua sử dụng; 01 túi xách màu ghi đã qua sử dụng; số tiền 51.000 đồng không liên quan đến tội phạm cần trả lại bị cáo.

- Đối với 01 USB nhãn hiệu Kingston 8Gb màu bạc tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Quốc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Quốc H (tên gọi khác: Nguyễn Hồng H) 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/10/2019.

Xử lý vật chứng:

- Trả bị cáo Nguyễn Thị Quốc Hạnh:

+ 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX biển kiểm soát 16P2-8129 màu đỏ đen; số máy: 5P11194425, số khung: RLCN5P 110AY194424 đã qua sử dụng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu sơn xanh, đen, số imei: 052068098543284 lắp số sim 0865729674 đã qua sử dụng;

+ 01 túi xách màu ghi đã qua sử dụng;

+ Số tiền 51.000 đồng.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB nhãn hiệu Kingston 8Gb màu bạc.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 66/20 ngày 13/12/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án xử sơ thẩm công khai; bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Quang